

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng Chủ Nhật, ngày 09/3/2025

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 008: Không có nghĩa nên có vô lượng nghĩa

Người không hiểu, không thâm nhập được vào Kinh điển thì Kinh Phật không có nghĩa. Ngược lại, người có thể thâm nhập được, tức là khai mở được nguồn tâm, khai mở được tự tánh của chính mình thì Kinh mà Phật thuyết sẽ có vô lượng nghĩa. Vì lẽ này mà nói Kinh điển mà Phật thuyết ra không có ý nghĩa mà lại có vô lượng nghĩa.

Chúng ta cần biết rằng nếu nghe Kinh Phật mà vừa nghe vừa khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì việc này sẽ chướng ngại quá trình thâm nhập Kinh điển. Do đó, khi tụng Kinh, chỉ cần nhiếp tâm từ đầu đến cuối, không cần vừa tụng vừa tìm cầu nghĩa lý. Tuy nhiên, đa phần mọi người đều gặp chướng ngại này, luôn là trong lúc tụng Kinh, mong cầu hiểu được được nghĩa lý Kinh, liên tục tư duy, lời này Phật nói gì, đến mức độ hiểu sai những điều Phật nói.

Bí quyết thâm nhập Kinh điển là chúng ta chỉ cần dùng tâm thanh tịnh! Tâm thanh tịnh được vài phần thì sẽ hiểu được vài phần. Kinh Phật được lưu xuất từ trong tự tánh thanh tịnh, do đó, muốn hiểu lời Phật dạy thì phải bắt đầu từ tâm thanh tịnh. Dùng tâm thanh tịnh để thể hội Kinh Phật thì Kinh Phật có vô lượng nghĩa. Dùng tâm phân biệt, vọng tưởng, chấp trước để tụng Kinh thì chúng ta sẽ hiểu vô lượng nghĩa sai về Kinh Phật.

Cũng là pháp của Phật nhưng cách làm của mỗi người lại khác nhau. Mười người có đến 11 phương cách khác nhau, thậm chí, một người không phải theo một phương cách mà họ luôn có xu hướng thử một phương cách khác.

Hòa Thượng đặt câu hỏi: ***“Chúng ta nghe Kinh vì sao không thể ngộ nhập? Là bởi vì phần nhiều chúng ta vừa nghe Kinh, vừa vọng tưởng, vừa phân biệt, sau đó là chấp trước. Bạn vừa nghe là bạn đã khởi phân biệt, chấp trước, vọng tưởng. Chính vì thế mà bạn không có cách gì để ngộ nhập.***

“Chúng ta xem trong Kinh Phật thì thấy rằng năm xưa khi Thích Ca Mâu Ni Phật giảng kinh, có khá nhiều người khai ngộ ngay khi Kinh chưa giảng được phân nửa. Vì sao họ có thể khai ngộ? Vì nhất tâm để thính (nhất tâm lắng nghe). Để thính nghĩa là rời khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình. Nếu bạn nghe mà vẫn xen tạp vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vậy thì bạn tuy có nghe, nhưng bạn không nhớ gì, không thể hội được gì.”

Chữ “*Để*” nghĩa là rời khỏi tâm phân biệt, vọng tưởng, chấp trước. Hay nói cách khác là rời khỏi hoàn cảnh thực tại, rời khỏi sáu trần xung quanh chúng ta, lúc này, chúng ta mới có thể ngộ nhập được. Nếu tâm vẫn cứ lo lắng cơm chưa nấu, rau chưa nhặt, món ăn chưa xào thì đã rơi vào vọng tưởng, phân biệt, hoàn toàn không tập trung lắng nghe, nên vĩnh viễn không bước vào cảnh giới.

Hiện nay, nhiều người học Phật thường nghe trên văn tự và dùng tâm phân biệt, chấp trước chứ không dùng tâm thanh tịnh, dùng tự tánh để nghe. Do đó, đôi lúc, người nói thì hoan hỉ còn người nghe thì vô đầu bút tóc.

Về việc này, chúng ta có thể lấy ví dụ về một đoạn bài giảng Kinh Hoa Nghiêm Áo Chi, Hòa Thượng nói như sau: “*Trong thiên hà này có vô số những hạt vi trần (hạt bụi). Trong những hạt vi trần đó có những thế giới. Trong những thế giới đó có vô số hạt vi trần. Trong những hạt vi trần đó có cả một thế giới. Hạt vi trần không phình to, thế giới không thu nhỏ.*”

Nghe tới đây, chúng ta liền khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước rằng thế giới không thu nhỏ thì làm sao có thể nhét được thế giới vào bên trong hạt vi trần (hạt bụi), làm sao mà một con voi có thể chui qua lỗ kim? Chắc chắn là không thể.

Tuy nhiên, khi tôi phiên dịch bộ phim “*Hài hòa cứu vãn nguy cơ*”, cựu Phó Tổng thống Mỹ đã đưa ra một bức ảnh rồi chỉ vào một chấm xanh nhỏ bằng đầu đũa. Ông nói rằng đây là trái đất của chúng ta. Khi phi thuyền đi ra khỏi trái đất 8 vạn dặm thì trái đất nhỏ như đầu đũa. Tôi đã hiểu ngay ra vấn đề! Khi phi thuyền đi cách xa trái đất 16 vạn dặm, 32 vạn dặm, 64 vạn dặm thì trái đất sẽ nhỏ đến thế nào? Cũng vậy, Thế giới Ta Bà cách Thế giới Tây Phương Cực Lạc 10 muôn ức cõi Phật thì trái đất sẽ trông thế nào?

Cho nên, chúng ta nếu dùng vọng tưởng phân biệt chấp trước để nghe Kinh thì mãi mãi không thể nào khế nhập cảnh giới của Phật. Có người mở đài nghe pháp suốt nhưng thật ra họ không nghe pháp mà họ chìm trong phân biệt, vọng tưởng, chấp trước. Bản thân tôi khi ăn cơm, tôi không ăn trong phân biệt, chấp trước mà tai lắng nghe pháp. Hay khi tưới cây, tay vẫn tưới từ gốc này sang gốc khác nhưng tai thì lắng nghe pháp.

Hiện tại chúng ta đang ngồi học, chúng ta đang lắng nghe bài pháp hay lắng nghe con buồn ngủ, lắng nghe sự mệt mỏi, lắng nghe sự xui khiến chúng ta đi ngủ tiếp? Đây chính là chúng ta đang phân biệt, vọng tưởng, chấp trước. Chúng ta đang phải đối trị với nó.

Hòa Thượng nói: “***Bạn xen tạp vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vậy thì làm sao được chứ? Phật không dạy chúng ta như vậy. Chúng ta chính mình đã sai rồi! Chính mình không hiểu được ý của Phật muốn dạy chúng ta. Cho nên, quyển Kinh của Phật có ý nghĩa gì hay không? Không có ý nghĩa gì cả! Nếu bạn nói trong quyển***

Kinh này có ý nghĩa, vậy thì, bạn đã hiểu sai, đã hủy báng Phật rồi. Phật không có tâm, Phật không có ý niệm trong lúc Ngài nói ra pháp.

Nghe đến đoạn chỉ dạy này của Hòa Thượng, chúng ta có thể cho rằng nếu Kinh Phật không có ý nghĩa gì thì Phật làm sao có thể nói ra được? Có sự khác nhau ở đây! Chúng ta thường dùng vọng tâm hay nói cách khác luôn có chủ đích khi nói bất cứ điều gì và làm bất cứ việc gì. Còn Phật thì không dùng vọng tâm, Phật không có ý niệm khi nói ra pháp. Chúng ta luôn có dụng tâm dụng ý, luôn khởi ý niệm còn Phật thì không khởi ý niệm. Chính vì chúng ta dụng tâm, dụng ý nên mới sanh ra phiền não.

Hòa Thượng nói: ***“Năm xưa, khi Thích Ca Mâu Ni Phật ở đời, Xá Lợi Phất là vị đệ tử trí tuệ bậc nhất trong số những đại đệ tử của Ngài. Mọi người đều tán thán Ngài Xá Lợi Phất giảng Kinh nói pháp và có người hướng đến Phật để thưa hỏi rằng: “Vì sao Ngài Xá Lợi Phất có trí tuệ lớn như vậy?” Lúc đó, Phật chỉ vào cái trống và nói: “Tâm của Xá Lợi Phất giống như cái trống.***

“Trong bụng của trống rỗng không nên khi gõ vào mặt trống thì liền có tiếng kêu. Nếu gõ mạnh thì kêu to, gõ nhỏ thì kêu nhỏ. Cho nên, khi Ngài Xá Lợi Phất giảng Kinh nói pháp cho bạn, bạn vừa hỏi thì Ngài lập tức trả lời cho bạn. Ngài không hề nói: “Để tôi nghĩ tưởng một chút rồi tôi sẽ nói”. Vừa hỏi là vừa đó, có hỏi là có đáp.

“Nếu bạn nghĩ ngợi là trong bạn đã có vọng tưởng rồi. Phật không có tâm, Thánh Hiền cũng không có tâm. Những gì các Ngài nói ra được lưu xuất từ trong tự tánh thanh tịnh của các Ngài. Chúng sanh có cảm, Phật Bồ Tát liền có ứng. Cảm ứng lưu xuất ra. Nếu chúng ta có một chút dụng ý thì không thể lưu xuất từ tự tánh.”

Chúng ta có tâm, còn Phật và Thánh Hiền không có tâm. Không có tâm nghĩa là không có tâm cưỡng cầu, phan duyên, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chúng sanh có cảm thì Phật Bồ Tát liền có ứng. Trong sự lưu xuất đó có pháp tương ứng với căn tánh của chúng sanh cho nên các Ngài không có ý niệm, không có dụng tâm trong đó. Ví dụ, nếu thấy người này ương ngạnh hay xấu ác thì liền nghĩ rằng phải cho người đó một bài học, cách làm này là đã có ý. Phật Bồ Tát thì không có ý, không dụng tâm.

Phật nói ra Kinh không có dụng ý, Phật nói ra Kinh không phải để độ cho một người A hay B ... Kinh là lời nói chân thật lưu xuất từ tự tánh thanh tịnh nên người nào có duyên, nghe được, hiểu được, khế ngộ được thì sẽ chứng đắc được. Đây là duyên phận của họ.

Nhiều người khi giảng bài không cần có bản thảo, không cần ghi từng gạch đầu dòng. Nếu có gạch đầu dòng thì lời nói có sự hạn chế, thậm chí bị khô cứng. Nếu bỏ các gạch đầu dòng thì lời chia sẻ sẽ mượt mà, lưu loát và đầy ý nghĩa. Vì sao vậy? Vì đó cũng là tự tánh lưu xuất ra!

Còn chúng ta khi chia sẻ, người ta chẳng cảm, chúng ta lại tự ứng nên có phiền não. Chúng ta có dụng ý thì không lưu suât từ tự tánh và nếu có thể nói ra điều gì đó thì điều được nói ra chính là vọng tượng phân biệt chấp trước, chính là các tri thức của thế gian. Người tiếp nhận những lời nói đó chắc chắn sẽ phiền não.

Hòa Thượng tiếp lời: ***“Cho nên Kinh Phật không có ý. Đạo lý này trước tiên phải hiểu cho rõ! Vì không có ý nên có vô lượng ý nghĩa. Những lời giáo huấn của Phật, của Thánh Hiền chính là như vậy! Chân thật là không có ý, vì không có ý nên khi chúng ta dùng, nó lại có vô lượng ý nghĩa. Cho nên, tôi thường nói dài, nói ngắn, nói sâu, nói cạn thì chỉ cần bạn hiểu được rồi, thì bạn liền bước vào cảnh giới mà Phật muốn nói cho bạn.”***

Cùng là một quyển Kinh, 10 năm trước đọc, chúng ta hiểu một cách khác, 10 năm sau đọc, chúng ta lại hiểu sâu hơn, hiểu được rất nhiều điều. Việc này, tôi từng có sự thể hội đặc biệt. Lúc nhỏ, tôi đi học và khi đọc các câu đối trước cổng chùa, thường là không hiểu gì. Sau này, càng học thì càng hiểu hơn, hiểu hết ý nghĩa của nó. Khi nhìn lại, rõ ràng là lúc ban đầu, những câu đối đó chẳng có ý nghĩa gì cả và nếu thời điểm đó, chúng ta cố gắng giải nghĩa thì sẽ hiểu sai.

Khi chúng ta ứng dụng lời Phật và Thánh Hiền dạy vào trong đời sống, nếu hiểu nhiều thì làm nhiều, nếu hiểu ít thì làm ít, tránh trường hợp chỉ nói mà không làm. Bản thân chúng ta được Hòa Thượng sách tấn hằng ngày rằng phải luôn cải đổi tập khí phiền não. Nếu chúng ta chân thật cải đổi thì sẽ cảm nhận thấy sự tốt hơn, do đó có niềm tin. Nhờ đó lại dụng tâm mạnh mẽ hơn, dũng mãnh hơn để tiếp tục cải đổi.

Ngược lại, nếu không làm, thì cho dù 10, 20, 30 năm hay cả đời này tu học, cũng chẳng thể thay đổi được. Thật làm thì mới có thể thay đổi tốt, mới có được lợi ích! Không thật làm hoặc có làm nhưng chỉ dừng lại ở mức dễ coi thì không thể có sự thay đổi! Do đó, có thật làm, thật ứng dụng lời Phật dạy mới thấy được vô lượng nghĩa.

Phật dạy người phật tử trước tiên phải biết bố thí, tuy nhiên, nhiều người niệm Phật rất tinh tấn nhưng lại không mở được tâm bố thí, không mở rộng được tâm lượng để cho đi. Đây cũng là hiểu lời Phật dạy, nhưng là hiểu sai, cho nên vô lượng nghĩa sai chứ không phải vô lượng nghĩa đúng. Bố thí tiền tài, vật chất mới là bố thí vật ngoài thân, là khởi đầu của bố thí. Bố thí rất ráo mà Phật muốn dạy chúng ta là bố thí đi tập khí phiền não, thói hư tật xấu của chính mình. Bố thí vật ngoài thân mà không làm được thì biết đến khi nào mới có thể thực hành bố thí rất ráo?

Hòa Thượng nói: ***“Vì sao giáo huấn của Phật của Thánh Hiền được gọi là Kinh? Vì nó vượt qua thời gian và không gian. Thời gian, không gian, hoàn cảnh, nhân sự không ngừng thanh đổi nhưng chân lý mà Phật nói trên Kinh là vĩnh hằng, là bất biến, không bao giờ thay đổi. Tại vì sao nó không bị thay đổi bởi thời gian và không gian? Vì Kinh Phật lưu xuất từ trong tự tánh thanh tịnh cho nên vĩnh hằng, bất***

biến.” Con người đa phần rơi vào cảm xúc hối hận, hối tiếc vì đã phạm sai lầm, dụng tâm sai, làm sai, mất rất nhiều thời gian. Do đó không thể tiến bộ. Nếu trong cuộc đời ngắn ngủi này, cứ lặp đi lặp lại sự hối hận, rồi sai lầm; sai lầm rồi hối hận thì chúng ta làm sao có thể tiến đến sự giải thoát.

Chúng ta biết Kinh Phật là vĩnh hằng, là bất biến, nên hãy nỗ lực thực tiễn thì dần dần chúng ta có niềm tin, có thêm động lực tiếp tục làm. Bản thân tôi, theo quy luật “*Sinh lão bệnh tử*”, mỗi năm một già đi nhưng vẫn làm một cách miệt mài. Từ lâu, tôi không có sự trẻ nãi, luôn là cố gắng mọi việc, tự nỗ lực chứ không có sự trợ giúp từ ai.

Cách đây vài năm, tôi dẫn chúng lay 500 lay Phật rất nhẹ nhàng, không chút mệt mỏi nhưng hiện tại việc lễ Phật được tiến hành hằng ngày, đúng giờ, đủ số nhưng tôi đã cảm nhận thấy sự thay đổi. Cũng rất may là bản thân tôi đã dụng tâm cố gắng từ rất lâu. Cho nên nếu chúng ta chưa bắt đầu, thì hãy bắt đầu ngay bây giờ, kéo không kịp! Thời gian không chờ chúng ta, quy luật “*Sinh lão bệnh tử*” luôn diễn ra một cách phũ phàng. Viết thư pháp cũng vậy, tôi bắt đầu luyện một năm nay, nên bây giờ hễ cầm bút là tôi có thể viết chữ theo đúng như ý mình mong muốn. Việc này là tự nỗ lực bản thân chứ không có bề trên nào ban cho.

Có người lễ Phật, lay Phật lại xin rằng: “*Phật cho con thông minh, khỏe mạnh, tinh tấn hơn.*” Không thể có chuyện này mà chính mình phải cố gắng y theo giáo huấn của Phật mà thực tiễn. Nhờ đó, sẽ có thành tựu nhỏ và thành tựu nhỏ lại giúp nỗ lực tinh tấn hơn, cứ thế mà dần tiến lên.

Cho nên tu học Phật pháp là dụng tâm chân thành, thanh tịnh để tiếp nhận. Tâm chân thành, thanh tịnh giúp chúng ta có khả năng áp dụng những điều đã được học, thực tiễn vào đời sống. Chỗ này rất vi diệu! Nhờ thật làm mà tự nhiên chúng ta sẽ có cách tương thích để ứng dụng vào đời sống một cách thoải mái. Người học Phật pháp không cần học cao hiểu rộng mà chỉ cần kiên trì làm một việc thật rõ nét thì việc làm đó sẽ lợi ích được chúng sanh rất lớn. Trồng rau, làm bánh, tổ chức sự kiện hay đi giảng dạy đều có thể làm được, vì tất cả đều lưu xuất từ tâm chân thành của chính mình. Năng lực này dường như là siêu nhiên, nhưng không phải ai ban cho chúng ta mà từ ở ngay chính mình. Chúng ta không nên ngồi đó mà ngưỡng mộ người khác bởi như thế chỉ là sự lười biếng, không tinh tấn. Hãy nỗ lực thì chỉ một thời gian sẽ có sự chuyển đổi, giống như Lục Tổ Huệ Năng từng nói: “*Nào ngờ tự tánh vốn sẵn đầy đủ, nào ngờ tự tánh năng sanh vạn pháp*”./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!